LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Kèm theo Thông tư số: 38/2010 /TT-BGDĐT ngày 22 tháng12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

.

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: Nông Hữu Dương Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 18/12/1982 Nơi sinh: Bắc Giang

Quê quán: Bắc Giang Dân tộc: Tày

Học vị cao nhất: Tiến sỹ Năm, nước nhận học vị: 2015

Chức danh khoa học cao nhất: Giảng viên Năm bổ nhiệm: 2016

Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):

Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Bộ môn Sinh thái Nông nghiệp, Khoa Môi trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: Căn hộ 1008 - C10, ngõ 28 Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DĐ: 01629182354

Fax: Email: nhduong@vnua.edu.vn hoặc huuduongfuv@yahoo.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Đại học Lâm nghiệp Việt Nam

Ngành học: Lâm nghiệp Xã hội

Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2004

Bằng đại học 2: Năm tốt nghiệp:

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên Năm cấp bằng: 2008

Nơi đào tạo: Học viện Công nghệ Châu Á – Thái Lan

- Tiến sĩ chuyên ngành: Quản lý Tài nguyên Môi trường Năm cấp bằng: 2015

Nơi đào tạo: Đại học Hawaii tại Manoa, Hoa Kỳ

- Tên luận án: **Ứng dụng viễn thám, hình học không gian và dữ liệu dân số trong mô tả quá trình biến đổi đô thị - trường hợp nghiên cứu tại Hà Nội, Việt Nam.**
"Urban growth characterization by integration of remote sensing, spatial metrics and population data: a case study of Hanoi, Vietnam."

3. Ngoại ngữ: Tiếng Anh Mức độ sử dụng: tốt

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
2004-5/2016	Trung tâm Sinh thái Nông nghiệp	Nghiên cứu viên
6/2016 - nay	Bộ môn Sinh thái Nông nghiệp	Giảng viên

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	Thành lập bản đồ sinh khối làm cơ sở phát triển năng lượng tái tạo (Pha 1-3)	2016-2017	Tổng cục NL (MOIT) & World Bank	Điều phối viên thực địa
2	Mối quan hệ giữa các yếu tố tự nhiên – con người và sự bùng phát dịch cúm gia cầm tại Việt Nam	2010-2014	Quỹ KH Quốc gia Hoa Kỳ (Quỹ NSF)	Nghiên cứu viên/Nghiên cứu sinh
3	Hợp tác trong nâng cao năng lực cho các trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, Đại học Nông Lâm Huế trong xây dựng chương trình đào tạo Quản lý Tài nguyên Tổng hợp và Giảm nghèo	2009-2011	Hợp tác quốc tế (Quỹ Ford)	Tham gia
4	Đào tạo về lập kế hoạch và quản lý môi trường- TOTEPAM	2008-2011	Bộ KHĐT & DANIDA	Nghiên cứu viên
5	Hỗ trợ các trường Đại học Việt Nam, Lào, Campuchia trong lập kế hoạch và quản lý Môi trường (USEPAM)	2004-2006	Hợp tác quốc tế (DANIDA)	Nghiên cứu viên
6	Composite Swidden Agriculture and the Sustainable Development of Household Farming Systems of Ethnic Minorities in Vietnam's Northern Mountain Region	2004-2008	Hợp tác quốc tế (Quỹ Ford)	Nghiên cứu viên

7	Land-use/land-cover change and Natural Resources Management issues in the North Central Vietnam	2004-2006	Diễn đàn vùng cao (Quỹ Ford)	Nghiên cứu viên

2. Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
1	Chapter 9 – Home Gardens in the Composite Swiddening Farming System of the Da Bac Tay Ethnic Minority in Vietnam's Northern Mountain Region	2016	ISBN: 978-0-12-805453-6. http://dx.doi.org/10.1016/B978-0-12-805453-6.00009-7
2	Evidence for the Convergence Model: The Emergence of Highly Pathogenic Avian Influenza (H5N1) in Viet Nam.	2015	Puplic Library of Science PloS one 10, no. 9 (2015): e0138138.
3	Built-up Area Change Analysis in Hanoi Using Support Vector Machine Classification of Landsat Multi-Temporal Image Stacks and Population Data.	2015	Land. 2015; 4(4):1213-1231
4	Quantify spatiotemporal patterns of urban growth in Hanoi using time series spatial metrics and urbanization gradient approach.	2014	Environment, Population, and Health Series, East-West Center, USA
5	Mapping Urban Transitions Using Multi-Temporal Landsat and DMSP-OLS Night-Time Lights Imagery of the Red River Delta in Vietnam.	2014	Land. 2014, 3, 148-166.
6	Application of Geographical Information System and Remote Sensing for Forest Land use Planning in Ca River Basin, Nghe An Province.	2009	Journal of Agricultural Science and Technology, Hanoi University of Agriculture. Volume 7, ISSN: 755 – 763
7	The role of non-timber forest products (NTFPs) in livelihood strategies and household economies in a remote upland village in the upper Ca River Basin, Nghe An, Vietnam.	2008	Journal of Agricultural Science and Technology, Hanoi University of Agriculture; ISSN: 1859 - 0004

8	Does composite swiddening cause deforestation?: Envidence from analysis of land cover change in Tat hamlet from 1952 to 2003. Page 284-304, Chapter 16 in Farming with Fire and Water.	2009	Kyoto University Press ISBN-13: 978-1920901295.
9	A look at land uses map and statistic in the upper Ca River Basin: Using Multi - Year Landsat Data to better analyzed land use.	2005	Second regional USEPAM Workshop proceeding

Hà Nội, ngày 4 tháng 11 năm 2016

Xác nhận của cơ quan

Người khai kí tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

TS. Nông Hữu Dương